

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 194/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2023 giữa:

*Nguyên đơn:* Anh Hà Sơn C, sinh năm 1981.

*Bị đơn:* Chị Hồ Thị D, sinh năm 1983

Cùng địa chỉ: Khu X, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55; khoản 1 Điều 59; khoản 1, 2 Điều 81; Điều 82; 83;  
107; 116 và Điều 117 của luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về việc phân chia tài sản của các đương sự;

Căn cứ điểm a, d khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hà Sơn C và chị Hồ Thị D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung:* Chị Hồ Thị D trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Hà Ngọc Á, sinh ngày 10/01/2006 và Hà Hải N, sinh ngày 30/12/2013, kể từ khi vợ chồng ly hôn đến khi từng con chung thành niên (đủ 18 tuổi) lao động tự túc được. Anh Hà Sơn C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con một lần đối với hai con số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng). Thời điểm thanh toán ngày

16/8/2023 (đã thanh toán xong). Anh C có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con không ai được cản trở.

## **2.2. Về tài sản chung:**

- *Anh Hà Sơn C và chị Hồ Thị D Thoả thuận (trước khi hoà giải):* Anh C được trực tiếp sử dụng tài sản chung của vợ chồng sau khi ly hôn là thửa đất thổ cư số 85, tờ bản đồ số 09, diện tích đất còn lại 611,7m<sup>2</sup> (trong đó: 100m<sup>2</sup> đất ở và 511,7m<sup>2</sup> đất cây lâu năm); tại: Khu X, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ; được Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chung vợ chồng anh Hà Sơn C và chị Hồ Thị D ngày 27/9/2013 và các tài sản trên đất gồm có: 01 nhà xây hai tầng, diện tích 288,8m<sup>2</sup> (gồm 01 phòng khách, 01 phòng thờ, 05 phòng ngủ, 01 sân phơi) và 01 sân lát gạch men diện tích 107m<sup>2</sup> (anh C có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để xác lập quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật).

- *Về nghĩa vụ thanh toán chênh lệch:* Anh C tự nguyện thanh toán giá trị chênh lệch về giá trị tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân cho chị D số tiền 800.000.000đ (Tám trăm triệu đồng). Thời điểm thanh toán ngày 16/8/2023 (đã thanh toán xong).

**2.3. Về Quyền, nghĩa vụ chung về tài sản và công sức:** Anh C và chị D không đề nghị Tòa án giải quyết.

**2.4. Về án phí:** Anh Hà Sơn C tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Xác nhận anh C đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008117 ngày 09/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Anh C đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

## **Nơi nhận:**

- VKSND huyện Cẩm Khê;
- THADS huyện Cẩm Khê;
- Các đương sự;
- UBND x.Đ, h.C;
- Lưu HSVA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hán Hưởng**

